

Số: 01/2021/QĐST-KDTM

Kiến An, ngày 08 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/TLST-KDTM ngày 13 tháng 10 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn A

Trụ sở: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang B – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Bà Lưu Thị Thu T (Giấy ủy quyền số 0110/2020/QĐ-UQ ngày 01 tháng 10 năm 2020)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thị N và luật sư Nguyễn Thị N – Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nguyễn Thị N.

Bị đơn: Tổng Công ty D; trụ sở: Số 16B N, Phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức M – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền cho bị đơn: Ông Nguyễn Quốc H – Phó Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty D – Công ty Cổ phần – Xí nghiệp 7 (trụ sở chi nhánh: Số 238 Đường L, quận K, thành phố Hải Phòng), Giấy ủy quyền số 468/UQ-TCT ngày 29/12/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ gốc:

Tính đến ngày 31/12/2020 Tổng Công ty D còn nợ Công ty TNHH A số tiền là 1.398.572.773đ (một tỷ, ba trăm chín mươi tám triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm bảy mươi ba đồng).

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Đến hết ngày 31/01/2021 Tổng Công ty D sẽ trả cho Công ty TNHH A ít nhất số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng);

Đến hết ngày 30/6/2021, Tổng Công ty D sẽ tiếp tục trả cho Công ty A ít nhất số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng)

Đến hết ngày 30/9/2021, Tổng Công ty D sẽ tiếp tục trả cho Công ty A ít nhất số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng)

Đến hết ngày 31/12/2021, Tổng Công ty D sẽ thanh toán cho Công ty A toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ thời điểm hết hạn thanh toán nếu Tổng Công ty D không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền đã cam kết thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thanh toán theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí:

Tổng Công ty D phải nộp 26.978.591đ (hai mươi sáu triệu, chín trăm bảy mươi tám nghìn, năm trăm chín mươi một đồng).

Trả lại Công ty TNHH A 27.500.000đ (hai mươi bảy triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do Công ty đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015096 ngày 13-10-2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông